

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI KÌ I – TOÁN LỚP 3

I. Đọc, viết cấu tạo số có 3 chữ số

1. Đọc các số sau:

389:

505:

853:

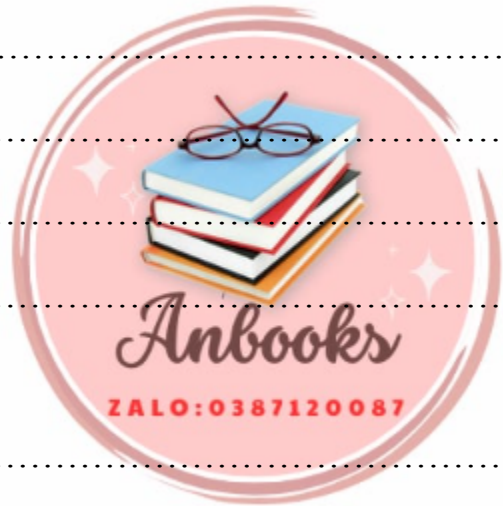
955:

2. Hãy viết giá trị của chữ số 5 trong các số:

517:

152:

685:



II. Thực hiện các phép tính

1. Đặt tính rồi tính:

$162 + 370$

$728 - 245$

$315 + 315$

$478 - 178$

.....
.....

$642 + 287$

$386 + 604$

$740 - 723$

$558 - 281$

.....
.....

213×3

374×2

8×113

121×6

.....
.....
.....

152×4

.....
.....
.....

6×109

.....
.....
.....

303×3

.....
.....
.....

5×176

.....
.....
.....

$82 : 4$

.....
.....
.....
.....

$79 : 6$

.....
.....
.....
.....

$87 : 5$

.....
.....
.....
.....

$98 : 7$

.....
.....
.....
.....

$381 : 3$

.....
.....
.....
.....

$587 : 4$

.....
.....
.....
.....

$727 : 8$

.....
.....
.....
.....

$634 : 7$

.....
.....
.....
.....

$314 : 6$

.....
.....
.....
.....

$239 : 5$

.....
.....
.....
.....

$565 : 8$

.....
.....
.....
.....

$972 : 3$

.....
.....
.....
.....

2. Tính giá trị biểu thức:

$123 \times (42 - 40) =$

.....
.....

$(100 + 11) \times 9 =$

.....
.....

$375 \times 2 - 148 =$

.....
.....

$150 : 5 \times 3 =$

.....
.....

$45 + 135 \times 4 =$

.....
.....

$84 : 4 \times 6 =$

.....
.....

II. Bảng đơn vị đo độ dài, khối lượng:

1. Điền số hoặc đơn vị thích hợp vào chỗ trống:

$5\text{m } 6\text{dm} = \dots\dots\dots\text{dm}$

$5\text{m } 6\text{cm} = \dots\dots\dots\text{cm}$

$6\text{dam } 7\text{dm} = \dots\dots\dots\text{dm}$

$6\text{dm } 7\text{mm} = \dots\dots\dots\text{mm}$

$2\text{m } 4\text{dm } 5\text{cm} = \dots\dots\dots\text{cm}$

$2\text{m } 4\text{dm } 5\text{cm} = \dots\dots\dots\text{mm}$

$\frac{1}{5}\text{m} = \dots\dots\text{cm}$

$\frac{1}{2}\text{km} = \dots\text{hm} = \dots\text{dam}$

$5\dots 2\text{cm} = 502\text{cm}$

$102\text{cm} = 1\dots 2\dots$

2. Tính:

$14\text{cm} \times 3 : 2 = \dots\dots\dots$

$63\text{ l} : 7 + 159\text{ l} = \dots\dots\dots$

.....

.....

.....

.....

$5\text{m} \times 7 - 16\text{m} = \dots\dots\dots$

$7\text{kg} \times 4 : 2 = \dots\dots\dots$

.....

.....

.....

.....

III. Giải toán bằng hai phép tính:

a. So sánh số lớn gấp mấy lần số bé

1. Con chó nặng 24kg, con thỏ nhẹ hơn con chó 18kg. Hỏi con chó nặng gấp mấy lần con thỏ?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

2. Nhà Lan nuôi 6 con gà trống, số gà mái nhiều hơn số gà trống là 24 con. Hỏi số gà mái gấp mấy lần số gà trống?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

3. Đoạn thẳng AB dài 6dm, đoạn thẳng CD dài hơn đoạn thẳng AB là 3m. Hỏi đoạn thẳng CD dài gấp mấy lần đoạn thẳng AB? **Bài giải**

.....

.....

.....

.....

.....

b. So sánh số bé bằng một phần mấy số lớn

1. Trong vườn có 36 cây táo. Số cây chanh ít hơn số cây táo 27 cây. Hỏi số cây chanh bằng một phần mấy số cây táo?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

2. Năm nay Lan 9 tuổi, mẹ hơn Lan 36 tuổi. Hỏi năm nay tuổi Lan bằng một phần mấy tuổi mẹ?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

3. Một cửa hàng có tất cả 81kg đỗ xanh và đỗ đen. Trong đó có 9kg đỗ xanh, hỏi số ki-lô-gam đỗ xanh bằng một phần mấy số ki-lô-gam đỗ đen?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

c. Tìm một trong các phân bằng nhau:

1. Một quyển truyện dày 96 trang, Minh đã đọc $\frac{1}{3}$ quyển truyện đó. Hỏi Minh còn phải đọc bao nhiêu trang nữa mới xong?

Tóm tắt

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....

2. Trên cây có 56 quả táo, người ta đã hái $\frac{1}{8}$ số táo. Hỏi trên cây còn bao nhiêu quả táo?

Tóm tắt

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....

3. Đội múa hát của trường có 96 bạn, trong đó có $\frac{1}{2}$ các bạn là nam. Hỏi đội múa hát của trường có bao nhiêu bạn nữ?

Tóm tắt

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....

4. Một hộp xà phòng nặng 78g. Người ta đã dùng hết $\frac{1}{3}$ số xà phòng đó. Hỏi trong hộp còn lại bao nhiêu gam xà phòng?

Tóm tắt

Bài giải

2. Một cửa hàng có 45 bao gạo. Sau khi bán, số bao gạo còn lại giảm đi 5 lần. Hỏi cửa hàng đã bán bao nhiêu bao gạo?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

3. Một người có 68kg gạo. Sau khi bán 28kg gạo, người đó san đều số gạo còn lại vào 8 túi. Hỏi mỗi túi có bao nhiêu ki-lô-gam gạo? **Bài giải**

.....

.....

.....

.....

.....

g. Một số dạng toán khác

1. Có 3 thùng dầu, mỗi thùng chứa 125 lít. Người ta lấy ra 185 lít dầu từ các thùng đó. Hỏi còn lại bao nhiêu lít dầu?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

2. Cửa hàng có 78kg gạo, buổi sáng cửa hàng bán được 15kg gạo. Số gạo còn lại được chia đều vào 9 túi. Hỏi mỗi túi có bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....
3. Một đoàn khách du lịch gồm 39 người muốn đi thăm quan chùa Hương bằng ô tô. Hỏi cần ít nhất mấy xe ô tô như thế để chở hết số khách đó, biết rằng mỗi xe chỉ chở được 5 người khách?

Bài giải

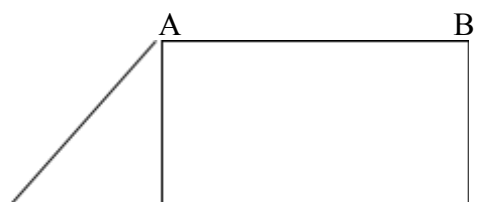
.....
.....
.....
.....
.....
4. Có 62m vải, may mỗi bộ quần áo hết 3m vải. Hỏi có thể may được nhiều nhất bao nhiêu bộ quần áo và còn thừa mấy mét vải? ***Bài giải***

.....
.....
.....
.....
.....
5. Một đoàn du lịch có 68 nam và 84 nữ. Số hành khách trên được chia đều vào 8 đội. Hỏi mỗi đội có bao nhiêu hành khách?

Bài giải

IV. Hình học

1. Hình bên có góc vuông



.....

Có góc không vuông

D H C

2. Nêu tên đỉnh và các cạnh góc vuông có trong hình bên:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

